

Số: 15/2022/QĐST - HNGĐ

Tuyên Hóa, ngày 06 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2022/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Tuyết L, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu phố 6 phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Đ xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị Tuyết L và anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Tuyết L và anh Nguyễn Văn S thuận tình ly hôn vì vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn giữa hai người đã quá trầm trọng, thời gian sống ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung của vợ chồng: Chị Trương Thị Tuyết L và anh Nguyễn Văn S thừa nhận vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Kiều T, sinh ngày 24/10/2013 và Nguyễn Bảo T, sinh ngày 15/02/2016. Sau khi ly hôn hai bên thoả thuận anh Nguyễn Văn S sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con Nguyễn Kiều T và Nguyễn Bảo T.

Chị Trương Thị Tuyết L có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cả hai con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 5 năm 2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại thăm nom, chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Trương Thị Tuyết L và anh Nguyễn Văn S tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Thị Tuyết L thuận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Trương Thị Tuyết L phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị L đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên lai số 0000052 ngày 21/02/2022, nay khấu trừ, chị Loan đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Tuyên Hoá;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hữu Tình